TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày: 20-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Tâm;

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 38/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Bình Th, sinh năm 1986, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (Nay là phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Cao Thị Minh, sinh năm 1957; tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 11/8/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: L Thị Ăn Kh, sinh năm 1992, tại Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Sắc Cò, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (Nay là xã Đất Mũi, tỉnh Cà Mau); tạm trú: Nhà trọ Nhật Anh, đường D915 khu phố 6, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông L Khai, sinh năm 1951 và bà Thạch Thị Phêl, sinh năm 1955; Bị cáo không có chồng, bị cáo có 01 người con sinh năm 2025; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 24/7/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" Theo Bản án số 141/2023/HSST, bị cáo chưa chấp hành xong về phần trách nhiệm dân sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11/8/2024 cho đến ngày 28/9/2024, bị cáo được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Anh Th, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố An Thành, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở: khu phố Lồ Ồ, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

2. Bà L Thị Nh, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp Thới Thuận B, xã Thới lai, thành phố Cần Th. Nơi ở: Phòng 25 nhà trọ Anh Sơn, khu phố Rạch Bắp, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

3. Ông Trần Hữu Ng, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp Trung Phú 2, xã ,Đình Mỹ, tỉnh An Giang. Nơi ở: khu phố Lồ Ồ, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

4. Bà Lương Lê Ngọc Tr, sinh năm 1999; địa chỉ: khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở: khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

5. Bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ 1, ấp Bến Sắn, phường Long Nguyên, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

- *Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Lương Thế L, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp Đồng Tâm, xã Phú Giáo, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp K11, xã Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin vắng mặt

3. Ông Võ Duy Tân, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp K11, xã Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xin vắng mặt

4. Ông Nguyễn Văn Mai, sinh năm 1989; địa chỉ: Thành Công, xã Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin vắng mặt

5. Bà Nguyễn Thị Thoan, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố 11, xã Đông Th, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

6. Bà Lê Thị Loan, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố 2, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

7. Ông Dương Bá Thông, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Thiện Thượng, xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt

8. Ông Trần Văn Quyết, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố 6, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh có quan hệ yêu đương với nhau. Th thuê ki-ốt, nhà trọ Nguyễn Thành Đông thuộc khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương sống cùng Kh nhưng không đăng ký tạm trú. Quá trình sống chung, do cần tiền tiêu xài nên Kh và Th đã bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Th và Kh truy cập mạng xã hội Facebook đặt mua biển số xe 63B4-50896 và biển số xe 38P1-08443. Sau đó, Th sử dụng biển số xe 38P1-

08443 gắn vào xe môtô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ có số máy là CGA1-557531, số khung: RLSDL11ANMV157345 (xe được cấp biển số 61F1-521.66) rồi điều khiển chở Kh đi đến các khu vực chợ, tuyến đường đông người tìm tài sản sơ hở lấy trộm tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 11/4/2024, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ chở Kh đi lòng vòng, tìm tài sản sơ hở lấy trộm. Khi đi đến khu vực chợ An Tây thuộc ấp Lồ Ồ, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Th và Kh phát hiện thấy chị Nguyễn Anh Th đang lựa mua tôm, trong hộc xe Honda hiệu Vision của chị Th có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, dung lượng 64GB nên Th điều khiển xe mô tô chở Kh đến áp sát xe mô tô của chị Th. Kh xuống xe bước đến đứng sát xe mô tô của chị Th, giả vờ hỏi giá của hải sản đồng thời dùng tay phải lấy điện thoại Iphone 11 của chị Th rồi nhanh chóng ngồi lên xe mô tô cùng Th điều khiển tẩu thoát khỏi hiện trường. Sau khi trộm được tài sản, do điện thoại có mật khẩu nên thông qua mạng xã hội Facebook Th và Kh đã bán điện thoại trộm được cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch được 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Tối ngày 29/5/2024, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, biển số 66N1-124.72 chở Kh đi lòng vòng, quanh các tuyến đường ở chợ Nhật Huy thuộc phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm điện thoại sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Th chở Kh đi trên tuyến đường Hòa Lợi 057 thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi thì phát hiện thấy chị Lương Lê Ngọc Tr đang dừng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario biển số 61B2-138.82 trước cửa tiệm tạp hóa Long Phương, trong hộc xe để 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh lá cây, dung lượng 64GB nên Th nhanh chóng điều khiển xe mô tô chở Kh tiếp cận vị trí của chị Tr. Lợi dụng lúc chị Tr xuống xe đi vào tiệm tạp hóa mua đồ, Th liền điều kiển xe mô tô áp sát xe mô tô của chị Tr, Kh đưa tay nhanh chóng lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh lá cây cất giấu vào trong giỏ xách rồi tẩu thoát ra đường DT741 trở về phòng trọ. Do điện thoại có mật khẩu nên thông qua mạng xã hội Facebook, Th và Kh đã bán điện thoại trộm được cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch được 1.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Lần 3: Chiều ngày 01/8/2024, Th điều khiển xe môtô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ gắn biển số ngụy trang 38P1-08443 chở Kh đi lòng vòng quanh khu vực phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát tìm tài sản để trộm. Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, Th và Kh phát hiện trong hộc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision của bà Nguyễn Thị Bích Đ đang dựng dưới lề đường phía trước đại L vé số An có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu Gold (màu vàng) trong hộc xe. Th điều khiển xe mô tô dừng phía trước đầu xe của bà Đ, Kh bước xuống xe quan sát xung quanh không có ai để ý thì nhanh chóng dùng tay phải lấy điện thoại di động Iphone XS của bà Đ, rồi lên xe cùng Th tẩu thoát. Do điện thoại có mật khẩu nên thông qua mạng xã hội Facebook, Th và Kh đã bán điện thoại trộm được cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch được 500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Lần 4: Khoảng 17 giờ ngày 10/8/2024, Th điều khiển xe môtô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ gắn biển số ngụy trang 38P1-08443 chở Kh đi đến khu công nghiệp Rạch Bắp thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1819 màu xanh tím của chị L Thị Nh để trong hộc phía trước xe Honda Vision. Khi chị Nh đang dừng xe mua rau tại một sạp rau gần cổng đội 2, khu phố Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát thì Th điều khiển xe mô tô áp sát xe mô tô của chị Nh, Kh dùng tay nhanh chóng lấy điện thoại của chị Nh nhưng chị Nh không biết, rồi cùng Th tẩu thoát.

Lần 5: Sau khi trộm được điện thoại của chị Nh, Th và Kh đã ghé vào uống nước tại một quán nước ở khu địa đạo Tam Giác Sắt thuộc khu phố Lồ Ồ, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình uống nước, Th phát hiện thấy trong hộc xe mô tô nhãn hiệu Vario của anh Trần Hữu Ng có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh nên nói cho Kh biết và nói với Kh, Th sẽ lấy xe môtô ra chờ sẵn còn Kh sẽ ra sau và lấy trộm điện thoại rồi cả hai sẽ lên xe tẩu thoát. Sau đó, Th dắt xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ gắn biển số ngụy trang 38P1-08443 ra ngồi chờ trước cửa quán, Kh đi ra sau và đến gần xe mô tô của anh Ng rồi nhanh chóng dùng tay lấy trộm điện thoại di động Iphone 11 của anh Ng. Ngay khi Kh lấy trộm tài sản thì bị anh Trịnh Văn An và anh Trần Văn Hùng phát hiện. Anh An và anh Hùng cùng người dân đã nhanh chóng khống chế Th và Kh rồi trình báo công an phường An Tây. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 4.212.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1819 màu xanh tím, số imei 1: 864484048479472, gắn sim điện thoại số 0386285477;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MH8E3LLA;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu Green, số máy: MNCQ3LL/A;
- 01 dao bấm.
- 01 (một) mũ bảo hiểm loại 1/2 màu trắng có kính chắn;
- 01 (một) túi đeo chéo.

Lực lượng Công an khám xét kiot nhà trọ Nguyễn Thành Đông thuộc khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, thu giữ: *(Bút lục số 12)*

- 01 mũ bảo hiểm Fullface màu trắng – đỏ- đen hiệu Royal;
- 01 mũ bảo hiểm ¾ có kính màu vàng;
- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu xanh đen gắn biển số 63B4-508.96, bên trong cốp xe có 02 biển số xe 61F1-521.66 và 61AA-092.99;
- 01 xe mô tô hiệu Suzuki Axelo màu xanh biển số 66N1-124.72;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Cub biển số 50RC-3731
- 01 áo khoác nữ tay dài màu đen sọc trắng;
- 02 mâm xe mô tô màu bạc.

- Số tiền 135.000 đồng thu giữ của Nguyễn Bình Th.

- 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ, số máy là CGA1-557531, số khung: RLSDL11ANMV157345, gắn biển số xe 38P1-08443.

- 01 (một) dao dài 50cm, 01 (một) dao bấm.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11Promax màu xanh, số máy MWFH2LL/A.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 số Seri: R28J80PC12Z, đã qua sử dụng, tình trạng nứt kính màn hình, gắn sim điện thoại số 0981780272.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 màu xanh lá, số seri: RF8R91333NR, đã qua sử dụng có gắn sim điện thoại số: 0363640607.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C, màu đen, số IMEI: 860152070038400.

- 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xám có kính chắn.

Theo Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Bến Cát, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MH8E3LL/A của anh Trần Hữu Ng trị giá 4.950.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1819 màu xanh tím, số imei 1: 864484048479472 của chị L Thị Nh trị giá 1.580.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, dung lượng 64GB của chị Nguyễn Anh Th, trị giá 5.070.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu Gold, dung lượng 128GB của bà Nguyễn Thị Bích Đ trị giá 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh lá cây, dung lượng 64GB của chị Lương Lê Ngọc Tr trị giá 7.340.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 07 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh về tội "trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình Th từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo L Thị Ăn Kh từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, được khấu trừ thời gian tạm

giam từ ngày 11/8/2024 đến ngày 28/9/2024, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

- Về xử L vật chứng:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ, số máy CGA1-557531, số khung: RLSDL11ANMV157345;

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, màu xanh biển số 66N1 – 124.72 : F4CB110445, số máy: RLSBF4510D0110484;

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 biển số xe 63B4-50896 và biển số xe 38P1-08443, 03 dao bấm

+ Trả lại số tiền 4.212.000 đồng (bốn triệu hai trăm mười hai ngàn đồng) cho L Thị Ăn Kh; Trả lại số tiền 135.000 đồng (một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) cho Nguyễn Bình Th.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/4/2024 đến ngày 10/8/2024, tại khu vực thành phố Bến Cát, các bị cáo Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh đã có hành vi 05 lần lén lút lấy trộm cắp của các bị hại có tổng giá trị giá 23.440.000 đồng.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại.

[4] Như vậy hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bản cáo trạng số 36/CT-VKSDT-HS ngày 07/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18, thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Về nhận thức các bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần phải có mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Kh đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại; bị cáo Bình phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Các bị hại Th và bị hại Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bình, Kh; bị cáo Kh hiện đang nuôi con nhỏ. Qua đó, để cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo 05 lần thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ăn Kh có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, là trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử L vật chứng:

- Đối với biển số xe 38P1-084.43, biển số xe 63B4-508.96 do L Thị Ăn Kh mua để ngụy trang khi thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh, biển số xe 38P1-084.43 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius do ông Phan Đình Sơn đứng tên đăng ký. Hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius, biển số 38P1-08443 ông Phan Đình Sơn vẫn đang bảo quản và sử dụng, không bị mất trộm và cũng không bị mất biển số xe 38P1-08443 từ khi được cấp cho đến nay. Đối với biển số xe 63B4-508.96 được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius do anh Nguyễn Thanh Sơn đứng tên đăng ký, anh Sơn vẫn đang bảo quản và sử dụng, không bị mất trộm và cũng không bị mất biển số xe 63B4-508.96 từ khi được cấp cho đến nay. Do đó, 02 biển số xe giả là 38P1-084.43, biển số xe 63B4-508.96 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ, số máy CGA1-557531, số khung: RLSDL11ANMV157345 do Lương Thế L đứng tên đăng ký, xe được cấp biển số 61F1-521.66 . Vào đầu năm 2024, Lương Thế L bán xe mô tô biển số 61F1-521.66 cho ông Trần Văn Quyết nhưng không làm thủ tục sang tên. Đến ngày 13/04/2024, Trần Văn Quyết đã bán lại xe mô tô biển số 61F1-521.66 cho L Thị Ăn Kh. Th và Kh đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider này gắn biển số 38P1-084.43 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 11/04/2024, 01/08/2024 và ngày 10/08/2024, xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, số khung: F4CB110445, số máy: RLSBF4510D0110484 mang biển số 66N1-124.72 do anh Nguyễn Văn H đứng tên đăng ký. Năm 2022, Nguyễn Văn H bán xe mô tô biển số 66N1-124.72 cho anh Võ Duy Tân. Đến đầu năm 2023, anh Võ Duy Tân đã bán lại xe mô tô biển số 66N1-124.72 cho anh Nguyễn Văn Mai. Đến ngày 02/04/2023, anh Nguyễn Văn Mai bán xe mô tô 66N1-124.72 cho Nguyễn Bình Th. Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh đã sử dụng xe mô tô biển số 66N1-124.72 thực hiện hành vi phạm tội ngày 29/5/2024. Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, số khung: C500488263, số máy: C50E048342, biển số đăng ký: 50RC-3731 do Lê Thị Loan đứng tên đăng ký. Vào năm 2004, bà Loan bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển số 50RC-3731 cho một người nam (không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy tờ mua bán. Đầu năm 2021, bà Nguyễn Thị Thoan mua lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển số 50RC-3731 từ một người nam (không rõ lai lịch). Tháng 2/2022, bà Thoan bán lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển số 50RC-3731 cho L Thị Ăn Kh. Xét đây là tài sản của bị cáo Kh, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Kh.

- Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda AirBlade màu xanh có số khung: RLIIJK1402PZ007620, số máy: JK14E0216677 và 01 (một) biển số xe 61AA-092.99 do anh Dương Bá Thông đứng tên đăng ký. Tháng 5/2024, anh Dương Bá Thông bán lại xe mô tô biển số 61AA-092.99 cho anh Trần Văn Quyết. Ngày 31/07/2024, anh Trần Văn Quyết bán lại xe mô tô biển số 61AA-092.99 cho L Thị Ăn Kh. Xét đây là tài sản của bị cáo Kh, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Kh.

- Đối với 03 dao bấm thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Bình Th, xét thấy đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.212.000 đồng (bốn triệu hai trăm mười hai ngàn đồng) của bị cáo L Thị Ăn Kh và số tiền 135.000 đồng (một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) của Nguyễn Bình Th. Xét đây là tài sản của bị cáo Th và của bị cáo Kh nên trả lại cho bị cáo Kh và bị cáo Th.

Ngày 22/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định xử L vật chứng, giao trả:

- 01 xe mô tô biển số 61AA-092.99; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub biển số 50RC-3731; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu Green, số máy: MNCQ3LL/A; 01 (một) mũ bảo hiểm loại 1/2 màu trắng có kính chắn; 01 mũ bảo hiểm Fullface màu trắng – đỏ- đen hiệu Royal; 01 mũ bảo hiểm ¾ có kính màu vàng; 01 áo khoác nữ tay dài màu đen sọc trắng; 02 mâm xe mô tô màu bạc; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xám có kính chắn cho L Thị Ăn Kh.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11Promax màu xanh, số máy MWFH2LL/A; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8 số Seri: R28J80PC12Z, đã qua sử dụng, tình trạng nứt kính màn hình, gắn sim điện thoại số 0981780272; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 màu xanh lá, số seri: RF8R91333NR, đã qua sử dụng có gắn sim điện thoại số: 0363640607; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13C, màu đen, số IMEI: 860152070038400; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu xám có kính chắn cho Nguyễn Bình Th.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, số máy: MH8E3LLA cho anh Trần Hữu Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V1819 màu xanh tím cho chị L Thị Nh.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L Thị Ăn Kh đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Anh Th số tiền 5.070.000 đồng và bồi thường cho bị hại Lương Lê Ngọc Tr số tiền 7.000.000 đồng. Bà Th và bà Tr không có yêu cầu gì. Đối với bị hại Trần Hữu Ng và bị hại L Thị Nh đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì. Đối với bị hại Nguyễn Thị Bích Đ thì Kh bồi thường 3.000.000 đồng, bà Đ không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ 47, 48 Bộ luật Hình sự

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình Th và L Thị Ăn Kh phạm tội "trộm cắp tài sản":

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình Th 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo L Thị Ăn Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/8/2024 đến ngày 28/9/2024, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử L vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen - đỏ, số máy CGA1-557531, số khung: RLSDL11ANMV157345; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo, màu xanh biển số 66N1 – 124.72 : F4CB110445, số máy: RLSBF4510D0110484;

- Tịch thu tiêu hủy: biển số xe 63B4-50896 và biển số xe 38P1-08443, 03 dao bấm.

- Trả lại số tiền 4.212.000 đồng (bốn triệu hai trăm mười hai ngàn đồng) cho bị cáo L Thị Ăn Kh;

- Trả lại số tiền 135.000 đồng (một trăm ba mươi lăm ngàn đồng) cho bị aco1 Nguyễn Bình Th.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Bình Th và bị cáo L Thị Ăn Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 18, TP Hồ Chí Minh;
- THADS KV 18, TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Thị Thu Thu Nguyễn Thị Lệ M